

Số: 172/2022/QĐCN-TTLH

Châu Thành, ngày 23 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Kim N với anh Trần Văn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 25 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Trần Thị Kim N với anh Trần Văn M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người yêu cầu: Chị Trần Thị Kim N, sinh năm 1983;

2. Người yêu cầu: Anh Trần Văn M, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim N với anh Trần Văn M.

- Về con chung: Chị N được trực tiếp nuôi cháu Trần Kim Gia M, sinh ngày 27/10/2017, ghi nhận chị N không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

- Về nợ chung: Chị N và anh M cùng khai là không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã X, huyện Cai Lậy – Tiền Giang
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Quốc Tuấn